

Số: /BC-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn huyện năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Cao Lộc.

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin Công văn số 858/UBND-NC ngày 06/7/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh. UBND huyện Cao Lộc báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn huyện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP theo thẩm quyền

Nhằm triển khai đồng bộ Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, UBND Cao Lộc đã ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 26/7/2017 về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 08/6/2020 về triển khai Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cao Lộc; Công văn số 1966/UBND-TP ngày 28/7/2023 của UBND huyện triển khai đến các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn về việc tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa huyện.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai quyền tiếp cận thông tin của người dân

Trên cơ sở nội dung kế hoạch đề ra, công tác triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin được tổ chức một cách đồng bộ. Ngày 27/4/2018, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục huyện Cao Lộc đã tổ chức được 01 hội nghị quán triệt phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; thành phần dự hội nghị gồm có đại diện lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, UBMTTQ huyện, các Ban xây dựng Đảng, đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện các thành viên

Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện; đại diện lãnh đạo UBND, Công chức Tư pháp - hộ tịch, Công chức Văn phòng - thống kê các xã, thị trấn trên địa bàn huyện với 150 đại biểu tham dự. Tài liệu cấp phát cho đại biểu tham dự hội nghị gồm: Luật Tiếp cận thông tin 150 quyền và Đề cương tuyên truyền Luật Tiếp cận thông tin 150 quyền. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã chủ động xây Kế hoạch và tổ chức các hội nghị quán triệt phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiến hành tổ chức hội nghị tại cơ quan, UBND xã, thị trấn tổ chức phổ biến tuyên truyền lòng ghép đến nhân dân trên địa bàn Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP được 396 cuộc với 21.188 người tham dự. Bên cạnh đó, UBND huyện chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN

1. Kết quả chung

1.1. Về các thông tin được công khai và việc vận hành Cổng/ trang thông tin điện tử

UBND huyện đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin.

Cụ thể: *“1. Các thông tin sau đây phải được công khai rộng rãi:*

a) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước;

b) Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật; đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính;

d) Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan nhà nước;

đ) Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước;

e) Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng

các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ;

g) Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn;

h) Thông tin về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; báo cáo giám sát tình hình thực hiện công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp và cơ quan nhà nước đại diện chủ sở hữu; thông tin về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;

i) Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động;

k) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan nhà nước ban hành;

l) Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học;

m) Danh mục thông tin phải công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Luật này; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin;

n) Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

o) Thông tin về thuế, phí, lệ phí;

p) Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.

2. Ngoài thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan nhà nước chủ động công khai thông tin khác do mình tạo ra hoặc nắm giữ”.

Nhằm cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời, UBND huyện đã vận hành Trang thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ <http://caoloc.langson.gov.vn/> đảm bảo việc cung cấp kịp thời, minh bạch thông tin theo các quy định của pháp luật. Qua đó, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân để công dân có thể truy cập thông tin dễ dàng, đảm bảo tăng cường cung cấp thông tin qua môi trường mạng; UBND huyện đã thực hiện đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, các thông tin hoạt động của địa phương lên Trang thông tin điện tử để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân kịp thời tiếp cận thông tin.

Bên cạnh đó, Trang thông tin điện tử của huyện luôn cập nhật đầy đủ hoạt động thường xuyên của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị; đồng thời thiết lập các kênh như: chuyên mục tiếp cận thông tin, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của

người dân và doanh nghiệp, tiếp cận pháp luật, thủ tục hành chính, dịch vụ công... , mọi cá nhân đều có thể truy cập khi cần. Đây là một trong những phương thức hữu hiệu để người dân được chủ động và dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin mà không phải yêu cầu các cơ quan, tổ chức cung cấp.

1.2. Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện

Quyền tiếp cận thông tin của công dân là một quyền hợp pháp được quy định cụ thể tại Hiến pháp năm 2013; Luật Tiếp cận thông tin quy định cụ thể về quyền, nghĩa vụ tiếp cận thông tin của công dân, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm tiếp cận thông tin của công dân và các hành vi bị nghiêm cấm. Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh được tiếp cận trong trường hợp chủ sở hữu bí mật kinh doanh đó đồng ý; thông tin liên quan đến bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân được tiếp cận trong trường hợp được người đó đồng ý; thông tin liên quan đến bí mật gia đình được tiếp cận trong trường hợp được các thành viên trong gia đình đồng ý. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người đứng đầu cơ quan quyết định việc cung cấp thông tin liên quan đến bí mật trong trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng theo quy định của luật có liên quan mà không cần có sự đồng ý theo quy định.

1.3. Việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Ngay từ khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực thi hành, UBND huyện đã chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang, thiết bị, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin theo quy định. Đồng thời để đáp ứng kịp thời việc tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện, UBND huyện đã bố trí nơi tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin; trang bị 02 màn hình cảm ứng và 02 bộ máy vi tính để hỗ trợ tra cứu thông tin và nộp hồ sơ trực tuyến và thực hiện các thủ tục hành chính; trang bị tủ sách pháp luật... để phục vụ yêu cầu của công dân khi cần khai thác thông tin tại bộ phận Một cửa tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện;

- Trang Thông tin điện tử của huyện: Đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; công khai thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của huyện; các văn bản chỉ đạo điều hành được cập nhật kịp thời lên trang thông tin điện tử; nội dung tin, bài, hình ảnh được duyệt đưa lên Trang thông tin điện tử đảm bảo tính chính xác, kịp thời. Ban biên tập đã đưa lên trang thông tin điện tử của huyện **6.651** nội dung (trong đó: 650 tin bài, video, âm thanh và **6.001** văn bản chỉ đạo điều hành và các hoạt động chung của huyện).

- Trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn: Hiện nay, 22/22 xã, thị trấn đã được xây dựng trang thông tin, trong quá trình triển khai các xã, thị trấn duy trì đăng từ 03 đến 10 tin bài nội dung đăng tải chủ yếu là các tin tức về văn hoá, phong trào đoàn thể, hỗ trợ giảm nghèo, tặng quà hộ khó khăn, vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới... và các hoạt động của MTTQ các đoàn thể xã, thị trấn là

kênh thông tin tuyên truyền, quảng bá các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của xã, thị trấn. Trong năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp nâng cấp trang thông tin điện tử của 22/22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

1.4. Việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Việc bố trí người làm đầu mối thực hiện cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin. UBND huyện đã phân công Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện là cán bộ đầu mối kiêm nhiệm trong việc tiếp nhận thông tin và cung cấp thông tin thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn huyện đều đã quan tâm bố trí, phân công công chức văn phòng thống kê cấp xã làm cán bộ đầu mối trong tiếp cận thông tin. Bên cạnh đó, cổng thông tin điện tử huyện luôn cập nhật đầy đủ hoạt động thường xuyên của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị; đồng thời thiết lập các kênh như: chuyên mục tiếp cận thông tin, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, tiếp cận pháp luật, thủ tục hành chính, dịch vụ công... mọi cá nhân đều có thể truy cập khi cần. Đây là một trong những phương thức hữu hiệu để người dân được chủ động và dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin mà không phải yêu cầu các cơ quan, tổ chức cung cấp.

Các cơ quan cung cấp thông tin bảo đảm các hình thức cung cấp thông tin theo yêu cầu, phù hợp với khả năng tiếp cận của người yêu cầu cung cấp thông tin và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị; bố trí cán bộ, công chức hướng dẫn, giải thích cho người cung cấp thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân tiếp cận thông tin. Căn cứ vào loại thông tin đối tượng cần cung cấp thông tin, cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện quyết định lựa chọn một hoặc các hình thức cung cấp thông tin công khai rộng rãi hoặc các hình thức khác phù hợp với khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

1.5. Các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin

Việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin đã thường xuyên được quan tâm. Đặc biệt việc chính phủ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg (gọi chung là Đề án 06) “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và các thủ tục định danh điện tử. Lực lượng chức năng làm nhiệm vụ của huyện đã triển khai xe chuyên dụng đến từng gia đình, cá nhân bị khuyết tật khó khăn trong việc vận động để giải quyết TTHC như Căn cước công dân...; bên cạnh đó, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện thường xuyên cử cán bộ, công chức trực giờ hành chính của các ngày làm việc để giúp đỡ công dân nói chung và người khuyết tật đến giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo, kịp thời, đúng quy định; ưu tiên giải quyết trước để người khuyết tật không phải chờ đợi.

1.6. Việc lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện

Về các thông tin được công khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ, UBND huyện đã công khai các thông tin theo quy định như: Thông tin công khai đến các tổ chức, cá nhân như các văn bản

quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, thủ tục hành chính, quy trình, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về các lĩnh vực chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước; thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng; thông tin về thuế, phí, lệ phí và các nội dung khác được quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin được UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện một cách tích cực; UBND huyện giao Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ động lập, cập nhật và công khai Danh mục thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết các văn bản tại trụ sở cơ quan và thông qua việc tiếp công dân... Thường xuyên cập nhật và công khai thông tin theo đúng thời điểm, thời hạn và hình thức theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản khác có liên quan để đảm bảo công tác cung cấp thông tin được đầy đủ và chính xác nhất.

1.7. Về chi phí tiếp cận thông tin: Về chi phí tiếp cận thông tin luôn được đảm bảo, tuân thủ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và pháp luật về phí và lệ phí.

1.8. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin: Từ khi Luật tiếp cận thông tin có hiệu lực thi hành đến nay trên địa bàn huyện Cao Lộc từ huyện đến xã, thị trấn và các đơn vị chưa có phát sinh việc khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến việc tiếp cận thông tin.

2. Kết quả cung cấp thông tin về các lĩnh vực cụ thể trong năm 2023

- Kết quả cung cấp thông tin trong lĩnh vực đăng ký đất đai là: **51** thông tin.
- Kết quả cung cấp thông tin trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: **04** trường hợp yêu cầu cung cấp thông tin (trong đó có 01 cá nhân và 03 tổ chức).
- Kết quả cung cấp thông tin thông qua việc tiếp công dân định kỳ trong năm 2023 có **149** lượt công dân đến đăng ký được gặp Chủ tịch UBND huyện để tiếp cận, cung cấp thông tin theo quy định.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch tổng số lượt công dân đến giao dịch, đề nghị tiếp cận thông tin là: **683** lượt công dân.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Kinh tế và hạ tầng được: **116** công dân đến tiếp cận thông tin về cấp phép xây dựng và lưu thông hàng hóa.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Nội vụ cung cấp thông tin cho người dân đến tiếp cận thông tin về tuyển dụng là: **183** công dân.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực y tế trong năm có: **5.505** công dân đến tiếp cận thông tin khám, chữa bệnh.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Lao động TBXH-DT, trong năm có tổng cộng: **9.500** công dân được tiếp cận thông tin liên quan đến lĩnh vực của phòng phụ trách.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, trong năm có **2.513** công dân được tiếp cận thông tin.
 - Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Thanh tra huyện, trong năm có **316** lượt công dân tiếp cận thông tin.

- Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, trong năm có **1.190** công dân được tiếp cận thông tin về hỗ trợ giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

- Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Tư pháp - hộ tịch trong năm 2023, tiếp nhận và giải quyết việc hộ tịch được 165 trường hợp, trong đó: Cấp bản sao trích lục hộ tịch 10 trường hợp; thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc thuộc thẩm quyền cấp huyện 136 trường hợp; đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền cấp huyện (*Đăng ký khai sinh 04 trường hợp; Đăng ký kết hôn 14 cặp; ghi chú ly hôn 10 trường hợp*).

- Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trong năm 2023: Không phát sinh công dân đến tiếp cận thông tin.

- Kết quả cung cấp thông tin lĩnh vực Văn hóa - Thông tin trong năm 2023: Không phát sinh công dân đến tiếp cận thông tin.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP

1. Đánh giá chung

Luật Tiếp cận thông tin có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy dân chủ, tạo điều kiện thúc đẩy và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần bảo đảm bình đẳng, công bằng trong xã hội, cũng như đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về thông tin của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước. Luật Tiếp cận thông tin còn góp hiệu quả vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng tính minh bạch của thị trường, nâng cao trí thức và sự tham gia của công dân vào hoạt động quản lý nhà nước, góp phần đưa chủ trương “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” từng bước đi vào cuộc sống.

2. Thuận lợi

Việc đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của người dân được UBND cấp huyện, cấp xã và các ngành trên địa bàn huyện đặc biệt quan tâm thực hiện; việc công khai đăng tải thông tin được quan tâm và đăng tải thường xuyên, kịp thời đáp ứng cơ bản nhu cầu được cung cấp thông tin của người dân và các tổ chức, doanh nghiệp. Các thông tin được công khai một cách nhanh chóng, hiệu quả.

3. Khó khăn, vướng mắc

Công chức, công chức được giao làm đầu mối cung cấp thông tin chủ yếu làm việc kiêm nhiệm chưa được qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin. Việc công khai cung cấp thông tin từng lúc còn chưa đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân; Nhu cầu cung cấp thông tin của người dân ngày càng tăng, tuy nhiên việc đăng tải, cung cấp thông tin còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu đề ra. Việc tiếp cận thông tin của người dân ở khu vực vùng sâu, khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số là tương đối khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất, trình độ và nhận thức chưa đầy đủ về quyền được tiếp cận thông tin. Sự hiểu biết về công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế nên chưa khai thác, cập nhật thông tin kịp thời.

4. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Cán bộ, công chức đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị chưa được tập huấn chuyên sâu về cung cấp thông tin; phạm vi thông tin được công khai, hình thức công khai thông tin cũng như quy trình, tục tục tiếp nhận yêu cầu và cung cấp thông tin theo yêu cầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm thực hiện thống nhất. Do đó có lúc còn gặp lúng túng trong việc tiếp cận thông tin và cung cấp thông tin.

Trình độ nhận thức của một bộ phận người dân về quyền tiếp cận thông tin chưa được đề cao, nhất là các khu vực vùng sâu, vùng xã, vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về quyền tiếp cận thông tin và các văn bản pháp luật có liên quan cho mọi đối tượng, mọi tầng lớp nhân dân với các hình thức phù hợp.

2. Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, làm đầu mối cung cấp thông tin.

3. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo vận hành Trang thông tin điện tử của huyện và của xã hoạt động có hiệu quả. Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin được công khai và thông tin không được công khai.

4. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp thông tin; tăng cường các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

UBND huyện Cao Lộc trân trọng báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn huyện năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, CQ trực thuộc UBND huyện;
- C, PCVP;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Anh